TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2020/QĐST- DS	*Kon Rẫy, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A

Địa chỉ: 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Ph. Chức vụ: Giám đốc A (theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 và Quyết định số 3728/QĐ-NHNo-TCTL ngày 08/12/2017 của tổng giám đốc Agribank).

Người được ủy quyền lại: Ông Đặng Xuân S. Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh A (theo giấy ủy quyền số 223/GUQ-NHNo-KHKD ngày 18/6/2020). Địa chỉ: Thôn 01, xã Tân L, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn 03, xã Tân L, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Nguyễn Văn H (theo giấy ủy quyền ngày 17/6/2020). Địa chỉ: Thôn 03, xã Tân L, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H. Địa chỉ: Thôn 03, xã Tân L, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền còn nợ: Ông Nguyễn Văn H (*người đại diện theo ủy quyền của bị đơn, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án)* thống nhất về việc ông Nguyễn Văn Hương và Nguyễn Thị Hải liên đới trả cho Ngân hàng A số tiền

còn nợ tính tới ngày 18/6/2020 là 27.169.166 đồng *(hai mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng)*, trong đó bao gồm: tiền gốc 20.000.000 đồng; tiền lãi 7.169.166 đồng).

Phương thức và thời gian trả như sau:

+ Ngày 15/7/2020 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*.

+ Ngày 15/8/2020 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*.

+ Ngày 15/9/2020 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*.

+ Ngày 15/10/2020 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*.

+ Ngày 15/11/2020 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*.

+ Ngày 15/12/2020 bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải trả cho Ngân hàng số tiền 2.169.166 đồng *(hai triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng)* và lãi phát sinh kể từ ngày 19/6/2020.

Tiền lãi phát sinh: Kể từ ngày 19/6/2020, bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H phải thanh toán tiền lãi suất phát sinh đối với số tiền còn nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Sổ vay vốn (Kiêm Hợp đồng tín dụng) dùng cho Hộ gia đình, cá nhân vay vốn không phải bảo đảm bằng tài sản số: 5104LAV201601619 ngày 07/10/2016 đã được ký kết giữa Ngân hàng với bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6; điểm b, khoản 1 Điều 24; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn H liên đới chịu 679.229 đồng *(sáu trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm hai mươi chín đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả Ngân hàng A số tiền 661.400 đồng (*Sáu trăm sáu mươi mốt nghìn bốn trăm đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2016/0001607 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Rẫy;

THẨM PHÁN

- Chi cục THSDS huyện Kon Rẫy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đồng Thị Bình